TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HS-ST
Ngày 12-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hạnh - Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

2. Ông Nguyễn Trọng Tình - Giáo viên Trường Tiểu học Tân Định, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1992 tại Bình Dương; thường trú: Ấp 6, xã L, huyện G, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn P và bà Lâm Thị U; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Bình Dương đến ngày 17/10/2010 chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bị hại: Đoàn Thị Kim N, sinh ngày 03/9/2004; thường trú: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà Phan Thị H, sinh năm 1977; thường trú: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ cuối năm 2016 đến tháng 04/2017, Phạm Văn H đi làm thuê cân mủ cao su cho ông Phạm Văn M, sinh năm 1981; thường trú: Ấp 6, xã L, huyện G, tỉnh Bình Dương thì quen biết với Đoàn Thị Kim N sinh ngày 03/9/2004, hai bên thường xuyên gặp nhau và nảy sinh tình cảm yêu đương. Trong thời gian này, H và N đã hai lần quan hệ tình dục với nhau cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào ngày 21/3/2017, H đến dự đám cưới của Nguyễn Hiếu T tại xã L, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày H rủ N đi chơi thì N đồng ý. H điều khiển xe môtô biển số 61C1 - 195.50 chở N đi chơi đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, H chở N về nhà. Trên đường về, khi đi qua lán dựng tạm ở lô cao su 49 Nông trường cao su Việt Xô thuộc ấp D, xã M, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, thấy không có người nên cả hai vào trong lán dựng tạm rồi nằm trên chiếc võng có sẵn bên trong lán. Tại đây, H dùng tay sờ mó vào ngực của N và cả hai ôm hôn nhau khoảng 15 phút, H dùng tay cởi quần thun và quần lót của N ra, sau đó H tự cởi quần của mình ra và thực hiện hành vi giao cấu với N được khoảng 05 phút thì H rút dương vật ra khỏi âm đạo của N, xuất tinh ra ngoài. Sau khi thực hiện xong hành vi giao cấu thì H và N tự mặc quần áo rồi H điều khiển xe chở N đi về.

Lần thứ 2: Khoảng 19 giờ 00 phút, cuối tháng 4/2017, H điều khiển xe môtô biển số 61C1.195.50 đến chòi của N ở trong lô cao su thuộc xã L, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đón Nhung đi chơi. Đến khoảng 22 giờ 00 phút H chở N về, khi đi đến đoạn đường đất trong lô cao su R15 Nông trường cao su N, thuộc ấp 5, xã N, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Lúc này, H dừng xe môtô đi vệ sinh, còn N đứng dựa vào xe môtô chờ H, sau khi đi vệ sinh xong, H đi ra đứng đối diện rồi dùng tay ôm hôn N, H dùng tay sờ ngực, cởi quần thun và quần lót của N ra, H tự cởi quần của mình rồi kéo N vào gốc cây cao su cách xe môtô khoảng 2-3m và thực hiện hành vi giao cấu với N được khoảng 10 phút thì H rút dương vật ra khỏi âm đạo của N, xuất tinh ra ngoài. Sau đó cả hai tự mặc đồ rồi H điều khiển xe chở N đi về. Đến ngày 27/6/2017, bà Phan Thị H là mẹ ruột của N biết được sự việc nên đến Công an xã L, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tố cáo hành vi của H. Công an xã L lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 12/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 45/QĐ-GĐ để xác định độ tuổi của người bị hại Đoàn Thị Kim N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0538/ĐT/2017 ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận độ tuổi của Đoàn Thị Kim N là 14 tuổi 06 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 14/7/2017. Từ đó, xác định tại thời điểm Phạm Văn H quan hệ tình dục với Đoàn Thị Kim N vào ngày 21/3/2017 thì N được 14 tuổi 08 tháng 07 ngày.

Ngày 07/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 58/QĐ-TCGĐ để xác định tổn thương bộ phận sinh dục đối với Đoàn Thị Kim N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 300/2017/PY ngày 14/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương thể hiện kết quả khám thương tích hiện tại của Đoàn Thị Kim N như sau: Âm hộ, tầng sinh môn không trầy sướt, màng trinh dãn rộng, rách cũ vị trí 5 giờ, 12 giờ, âm đạo nhiều huyết trắng.

Ngày 28/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Văn H để điều tra về hành vi Giao cấu với trẻ em.

Ngày 11/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương quyết định nhập vụ án hình sự: Giao cấu với trẻ em, quy đinh tại Điều 115 Bộ luật Hình sự theo Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra số 01 ngày 09/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 01/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Phạm Văn H về "Tội giao cấu với trẻ em" theo điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Qua chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đã xác định: Phạm Văn H và Đoàn Thị Kim N có mối quan hệ tình cảm với nhau, vào ngày 21/3/2017 tại Lô cao su 49 Nông trường cao su Việt Xô thuộc ấp D, xã M, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và cuối tháng 4/2017 tại Lô cao su R15 Nông trường cao su N thuộc xã N, thị xã U, tỉnh Bình Dương Phạm Văn H có hành vi giao cấu với Đoàn Thị Kim N. Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0538/ĐT/2017 ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận độ tuổi của Đoàn Thị Kim N là 14 tuổi 06 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 14/7/2017. Như vậy, tại thời điểm giao cấu Nhung chưa đủ 16 tuổi và được pháp luật quy định là trẻ em nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Phạm Văn H về "Tội giao cấu với trẻ em" theo điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi trên đây của bị cáo H không những đã trực tiếp xâm hại thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hiện nay Nhà nước ta đang tăng cường các biện pháp tuyên truyền bảo vệ quyền của trẻ em. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; có bà Nội tham gia cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt đã truy tố.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét sự thỏa thuận giữa người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luận nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm "Tội giao cấu với trẻ em".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho người bị hại Đoàn Thị Kim N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất

cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Bích Hạnh